TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **----------** ***Số: 82/2023/QĐST- HNGĐ.***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *Yên Mỹ, ngày 15 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2023/TLST-HNGĐ ngày 28/4/2023 giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1992.

Quê quán: Thôn DX, xã D, thị xã M, Hưng Yên.

HKTT: Thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

***Bị đơn**: Anh Nguyễn Như T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

***Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Cháu Nguyễn Như Gia B, sinh ngày 08/01/2015; cháu Nguyễn Như Hùng C sinh ngày 24/8/2016 và cháu Nguyễn Ngọc Khánh An, sinh ngày 04/8/2018

Người đại diện hợp pháp cho cháu B, cháu C và cháu A: Anh Nguyễn Như T và chị Nguyễn Thị L (bố mẹ đẻ của các cháu).

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 07 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 07 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Như T

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Như T thuận tình ly hôn.

*Về con chung: Chị L và anh T đều xác định có 03 con chung là cháu Nguyễn Như Gia B, sinh ngày 08/01/2015; cháu Nguyễn Như Hùng C sinh ngày 24/8/2016 và cháu Nguyễn Ngọc Khánh A, sinh ngày 04/8/2018 hiện nay đều đang ở với chị L. Ly hôn, anh chị thống nhất chị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung; anh T, chị L, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Chị L và anh T đều xác định tự thỏa thuận với nhau nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị L và anh T thỏa thuận để chị L chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009490 ngày 28/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ. Chị L đã nộp đủ tiền án phí. Hoàn trả chị L 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Ngô Xuân Quỳnh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THA DS huyện Yên Mỹ;
- UBND xã T.
- Lưu.